

Bản án số: 147/2018/HS-ST

Ngày: 09/05/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Khánh Toàn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc Đầu, bà Phan Kim Hoa

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Bình - Thư ký Tòa án TP Vinh

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Lê Viết Báu - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 05 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 138/2018/TLST-HS ngày 19 tháng 04 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 191/2018/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đinh Ngọc S** - sinh ngày 18 tháng 05 năm 1978
Nơi cư trú: Khối 10, phường B, thành phố V, tỉnh N
Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Đinh Văn T và bà Đặng Thị P; Anh, chị, em ruột: có 3 người, bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lê Thị A; Con: có 01 con sinh năm 2007; Tiền án, tiền sự: không; Nhân thân: không.
Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/01/2018 đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ 35 phút ngày 10/01/2018, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Đinh Ngọc S dùng điện thoại di động, số thuê bao 0948287076 gọi điện cho một người phụ nữ tên Ng nhà ở phường B, thành phố V, tỉnh N hỏi mua 01 gói ma túy với giá 500.000 đồng, Ng đồng ý và hẹn S đến nhà để giao tiền và nhận ma túy. Sau đó, S đi đến nhà Ng, qua lỗ cửa công nhà Ng, S đưa cho Ng 500.000 đồng, Ng cầm tiền rồi đưa cho S 01 gói ma túy bọc bên ngoài bằng bao potylen màu trắng. Mua được ma túy, S bỏ gói ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc rồi đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến trước số nhà 61, đường Ngô Đức Đạt thuộc khối 10, phường B, thành phố V thì bị tổ công tác Công an phường H, thành phố V phát hiện bắt quả tang, thu giữ trong túi áo khoác của S đang mặc 01 gói ma túy. Người cùng tang vật được đưa về trụ sở Công an phường H, thành phố V lập biên bản bắt

người phạm tội quả tang. Tại cơ quan CSĐT Công an TP V, Đinh Ngọc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại ngày 10/01/2018 và kết luận giám định số 191/KL-PC54 ngày 15/01/2018 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: “Mẫu chất tinh thể màu trắng thu giữ của Đinh Ngọc S gửi tới giám định là ma túy tổng hợp” (methamphetamine), có khối lượng là 0,330 gam.

Cáo trạng số 173/VKS –HS ngày 19/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Đinh Ngọc S về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 điều 249, điểm s khoản 1 điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Đinh Ngọc S từ 12 đến 15 tháng tù, áp dụng điểm a khoản 2 điều 106 BLTTHS tịch thu tiêu hủy số ma túy thu giữ của Đinh Ngọc S. Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc điện thoại Iphone Đinh Ngọc S sử dụng làm phương tiện phạm tội. Miễn hình phạt tiền cho bị cáo. Về án phí: Áp dụng khoản 2 điều 136 BLTTHS buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu có tại hồ sơ trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến viện kiểm sát và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Vinh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Vinh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Tại phiên tòa bị cáo Đinh Ngọc S khai nhận vào khoảng 18 giờ 45 phút ngày 10/01/2018 tại khu vực trước số nhà 61, đường Nguyễn Đức Đạt thuộc khối 10, phường B, thành phố V bị cáo có hành vi cất giữ 0,330 gam ma túy tổng hợp (methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Lời khai nhận tội của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa đều phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết quả giám định và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Hành vi cất giữ 0,330

gam ma túy tổng hợp (Methamphetamine) để sử dụng mà bị cáo Đinh Ngọc S thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 BLHS.

Vụ án thuộc loại nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đó đã vi phạm quy định của Nhà nước về việc quản lý các chất ma túy, gây mất trật tự trên địa bàn TP Vinh nói riêng và trật tự trị an xã hội nói chung. Bản thân bị cáo nhận thức được tác hại về nhiều mặt do ma túy gây ra và bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, ăn chơi đua đòi, nghiện ngập ma túy nên bị cáo vẫn ngang nhiên mua ma túy về sử dụng, vì vậy cần phải xử lý nghiêm, việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian là cần thiết để cải tạo, giáo dục bị cáo và có tác dụng răn đe, phòng ngừa chung trong xã hội. Tuy nhiên HĐXX xét thấy quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt khi lượng hình.

Đối với loại tội về ma túy, ngoài hình phạt chính người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng xét thấy bị cáo chưa có việc làm ổn định, không có tài sản gì nên miễn hình phạt tiền cho bị cáo.

[3] Về vật chứng gồm: 0,330 gam ma túy tổng hợp (methamphetamine) là vật cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S, số thuê bao 0948287076 Đinh Ngọc S sử dụng làm phương tiện phạm tội cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Trong vụ án này theo lời khai của Đinh Ngọc S còn có người phụ nữ tên Ng ở phường B, TP V đã bán ma túy cho S. Cơ quan điều tra Công an TP Vinh đã xác định là Hoàng Thị Ng, sinh năm 1977, có hộ khẩu thường trú tại khối Đ, thị trấn C, huyện C, tỉnh H. Chỗ ở hiện nay tại khối 15, phường B, TP V, tỉnh N. Quá trình điều tra chưa có đủ căn cứ để xác định Hoàng Thị Ng là người đã bán ma túy cho Đinh Ngọc S nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau.

[4] Về án phí: Buộc bị cáo Đinh Ngọc S phải chịu án phí HSST theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đinh Ngọc S phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS xử phạt: Đinh Ngọc S 12 (Mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam (10/01/2018).

- Về tang vật: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 BLHS, điểm a khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,330 gam ma túy tổng hợp

(Methamphetamine) đã được niêm phong trong một bì thư. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 5S. Số tang vật trên thu giữ của Đinh Ngọc S hiện có tại kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự TP Vinh, có đặc điểm theo phiếu nhập kho số NK863 ngày 26/04/2018.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS, điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Đinh Ngọc S phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí HSST.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nơi nhận

- VKSND TP Vinh
- VKSND tỉnh Nghệ An
- Công an TP Vinh
- Chi cục thi hành án dân sự TP Vinh
- Các bị cáo, người tham gia tố tụng.
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An
- Lưu HS

Nguyễn Khánh Toàn